

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **575** TCHQ/GSQL

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2005

V/v : phân loại mặt hàng túi
đặt/cấy ở ngực.

Kính gửi : Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh

Tổng cục Hải quan nhận được văn thư đề ngày 30/12/2004 của công ty TNHH Y tế Viễn đông Việt nam và văn thư ngày 8/12/2004 của công ty Sebbin - Cộng hoà Pháp đề nghị xem xét lại việc áp mã các lô hàng là các túi đặt/cấy ở ngực cho phụ nữ bằng keo đặc silicone, được sử dụng trong phẫu thuật thẩm mỹ. Các lô hàng này được làm thủ tục tại Chi cục Hải quan quản lý đầu tư, có Tờ khai số 29956/NK/KD/ĐT ngày 03/12/2004. Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt nam được ban hành kèm theo Quyết định 82/2003/QĐ-BTC ngày 13.06.2003 của Bộ Tài chính; Thông tư 85/2003/BTC-TT ngày 29.08.2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn phân loại hàng hoá; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi 2003 được ban hành kèm theo Quyết định 110/2003/QĐ-BTC ngày 25.07.2003 của Bộ Tài chính. Đồng thời trên cơ sở tham khảo khuyến nghị của Ban thư ký WCO đối với việc phân loại mặt hàng túi đặt/cấy ở ngực cho phụ nữ bằng keo đặc silicone, thì mặt hàng túi đặt/cấy ở ngực cho phụ nữ bằng keo đặc silicone dùng trong phẫu thuật thẩm mỹ được xếp vào mã số **90213900**.

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh kiểm tra lại vụ việc trên để xem xét và giải quyết khiếu nại cho doanh nghiệp theo trình tự quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo Tổng cục để được hướng dẫn chỉ đạo ./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN
Phó Tổng cục trưởng**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TCHQ.
- CTy TNHH Y tế Viễn đông Việt nam
(Thay trả lời)
- Lưu VT, GSQL (3b).

Đặng Thị Bình An